

DANH SÁCH KIỂM TRA PHÂN LOẠI TRÌNH ĐỘ TIẾNG ANH ĐẦU VÀO
ĐỐI VỚI SINH VIÊN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY KHÓA 29

Ngày thi: 18/09/2026

(Hướng dẫn thi, Ca thi: thông báo cụ thể chi tiết theo nhóm lớp đăng ký)

STT	Họ	Tên	MSV	Lớp	Ghi chú
1	Phan Thị Phương	An	29A4020001	K29KTB-BN	
2	Đặng Quỳnh	Anh	29A4020003	K29KTB-BN	
3	Trịnh Thị Thùy	Dung	29A4020015	K29KTB-BN	
4	Ngô Vũ Thùy	Dương	29A4020016	K29KTB-BN	
5	Nguyễn Thị	Dương	29A4020017	K29KTB-BN	
6	Phạm Thùy	Dương	29A4020018	K29KTB-BN	
7	Hoàng Hương	Giang	29A4020021	K29KTB-BN	
8	Lê Thị	Giang	29A4020022	K29KTB-BN	
9	Nguyễn Thanh	Hà	29A4020023	K29KTB-BN	
10	Nguyễn Minh	Hằng	29A4020024	K29KTB-BN	
11	Lê Công	Hòa	29A4020028	K29KTB-BN	
12	Nguyễn Lê Huy	Hoàng	29A4020029	K29KTB-BN	
13	Nguyễn Thị Ngọc	Huế	29A4020031	K29KTB-BN	
14	Nguyễn Thị Khánh	Huyền	29A4020032	K29KTB-BN	
15	Nguyễn Mai	Hương	29A4020033	K29KTB-BN	
16	Ngô Thị	Hường	29A4020034	K29KTB-BN	
17	Thân Thị Minh	Hường	29A4020035	K29KTB-BN	
18	Nguyễn Thị Ngọc	Khánh	29A4020036	K29KTB-BN	
19	Nguyễn Cúc	Kỳ	29A4020037	K29KTB-BN	
20	Bùi Nguyễn Hương	Lan	29A4020039	K29KTB-BN	
21	Đặng Phương	Lan	29A4020041	K29KTB-BN	
22	Ngô Hương	Lan	29A4020042	K29KTB-BN	
23	Nguyễn Thị Thuý	Linh	29A4020043	K29KTB-BN	
24	Nguyễn Vũ Hà	Linh	29A4020044	K29KTB-BN	
25	Phạm Thị Ngọc	Linh	29A4020045	K29KTB-BN	
26	Trần Bảo	Linh	29A4020046	K29KTB-BN	
27	Trần Phương	Linh	29A4020047	K29KTB-BN	
28	Nguyễn Thị	Luyến	29A4020048	K29KTB-BN	
29	Nguyễn Thị Khánh	Ly	29A4020049	K29KTB-BN	
30	Đàm Thị Ngọc	Mai	29A4020050	K29KTB-BN	
31	Lý Ngọc	Mai	29A4020051	K29KTB-BN	
32	Nguyễn Như Ngọc	Mai	29A4020052	K29KTB-BN	
33	Nguyễn Hà	My	29A4020053	K29KTB-BN	
34	Nguyễn Trà	My	29A4020054	K29KTB-BN	
35	Nguyễn Thị Thúy	Nga	29A4020055	K29KTB-BN	
36	Phạm Thị Hương	Ngà	29A4020056	K29KTB-BN	
37	Chu Hoàng	Ngân	29A4020057	K29KTB-BN	
38	Nguyễn Thị	Ngân	29A4020058	K29KTB-BN	
39	Phùng Như	Nguyệt	29A4020067	K29KTB-BN	
40	Mai Hoàng Yến	Nhi	29A4020068	K29KTB-BN	

41	Vũ Thị Vân	Như	29A4020070	K29KTB-BN	
42	Nguyễn Đăng Minh	Phương	29A4020071	K29KTB-BN	
43	Nguyễn Thị Lan	Phương	29A4020072	K29KTB-BN	
44	Nguyễn Thu	Phương	29A4020073	K29KTB-BN	
45	Nguyễn Thị Thanh	Phượng	29A4020074	K29KTB-BN	
46	Hoàng Thị Ngọc	Quỳnh	29A4020075	K29KTB-BN	
47	Hà Thái	Sơn	29A4020076	K29KTB-BN	
48	Huỳnh Thu	Sương	29A4020077	K29KTB-BN	
49	Trần Thu	Thủy	29A4020087	K29KTB-BN	
50	Hà Minh	Thư	29A4020088	K29KTB-BN	
51	Hoàng Mai	Thư	29A4020089	K29KTB-BN	
52	Nguyễn Anh	Thư	29A4020090	K29KTB-BN	
53	Nguyễn Phương	Thư	29A4020091	K29KTB-BN	